

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Sam Mún

Thực hiện Kế hoạch số 7460/KH-UBND ngày 24/8/2026 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Điện Biên về việc thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; UBND xã xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Sam Mún, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn xã; chủ động thích ứng với quá trình già hóa dân số; nâng cao chất lượng cuộc sống, tinh thần và sức khỏe của người cao tuổi.

Tăng cường khả năng tiếp cận của người cao tuổi với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc, phát hiện sớm và quản lý các bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính.

Phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng, các tổ chức chính trị - xã hội, Hội Người cao tuổi, Trạm Y tế và các lực lượng liên quan trong chăm sóc người cao tuổi.

2. Yêu cầu

Việc triển khai Chương trình phải được thực hiện thường xuyên, thiết thực, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và đặc điểm dân cư của xã, nhất là đối với người cao tuổi ở các thôn, bản vùng khó khăn, người cao tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có công, người cao tuổi cô đơn, có hoàn cảnh khó khăn.

Lồng ghép các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi với công tác dân số, y tế cơ sở, phòng chống bệnh không lây nhiễm, bảo hiểm y tế, trợ giúp xã hội, xây dựng đời sống văn hóa và các chương trình, đề án có liên quan trên địa bàn.

Phân công rõ trách nhiệm của Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, các trường học, các tổ chức chính trị - xã hội, Hội Người cao tuổi và trưởng các thôn, bản; bảo đảm phối hợp đồng bộ, không chồng chéo nhiệm vụ.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chăm sóc, nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần cho người cao tuổi; bảo đảm người cao tuổi được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe phù hợp,

được khám, phát hiện, quản lý và điều trị bệnh kịp thời; góp phần nâng cao chất lượng dân số và thích ứng với già hóa dân số trên địa bàn xã Sam Mứn.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- 100% các thôn, bản được tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, quyền và nghĩa vụ của người cao tuổi, kiến thức thích ứng với già hóa dân số.

- 85% người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi được tiếp cận thông tin về già hóa dân số, quyền được chăm sóc và các kiến thức chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- 100% người cao tuổi trên địa bàn được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần/năm theo điều kiện, chương trình và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; được lập, cập nhật hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe.

- 80% người cao tuổi mắc các bệnh không lây nhiễm như tăng huyết áp, đái tháo đường, tim mạch, ung thư, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, sa sút trí tuệ... được phát hiện, quản lý và điều trị theo quy định.

- 90% người cao tuổi còn khả năng tự chăm sóc được cung cấp kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, vận động và phòng ngừa bệnh tật.

- 100% người cao tuổi không có khả năng tự chăm sóc được tuyên truyền, vận động gia đình và cộng đồng quan tâm chăm sóc; trường hợp thuộc diện trợ giúp xã hội được rà soát, hướng dẫn thực hiện chính sách theo quy định.

- 100% người cao tuổi khi bị bệnh được hướng dẫn, tiếp cận cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phù hợp.

- 80% người cao tuổi cô đơn, người cao tuổi bị bệnh nặng, người cao tuổi không có khả năng đi lại để phối hợp tổ chức thăm khám, tư vấn, chăm sóc tại nơi ở theo điều kiện thực tế và hướng dẫn chuyên môn.

- 100% người cao tuổi thuộc diện chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn được rà soát, tuyên truyền, hướng dẫn tiếp cận các chính sách về bảo hiểm y tế, khám chữa bệnh và trợ giúp xã hội theo quy định.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN

1. Đối tượng

Người cao tuổi đang sinh sống trên địa bàn xã Sam Mứn; gia đình, người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi; người làm công tác chăm sóc người cao tuổi; cán bộ y tế, dân số, cộng tác viên, tình nguyện viên và các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Chương trình.

Ưu tiên người cao tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có công, người dân tộc thiểu số, người cao tuổi cô đơn, người khuyết tật, người mắc bệnh mạn tính, bệnh không lây nhiễm và người có hoàn cảnh khó khăn.

2. Phạm vi

Triển khai trên địa bàn xã Sam Mứn, tại các thôn, bản và Trạm Y tế xã; lồng ghép với hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn.

3. Thời gian: Thực hiện từ năm 2026 đến hết năm 2030.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chăm sóc người cao tuổi

Tổ chức tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với người cao tuổi; tác động của già hóa dân số; quyền và nghĩa vụ của người cao tuổi; trách nhiệm của gia đình và cộng đồng trong chăm sóc người cao tuổi.

Tuyên truyền kiến thức về dinh dưỡng, luyện tập thể dục thể thao, phòng ngừa tai nạn, phòng chống bệnh không lây nhiễm, sử dụng thuốc an toàn, chăm sóc sức khỏe tinh thần và phòng chống các bệnh thường gặp ở người cao tuổi.

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua hệ thống loa truyền thanh, nhà văn hóa thôn, bản, các cuộc họp thôn, sinh hoạt Hội Người cao tuổi, các câu lạc bộ, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác.

Ưu tiên tuyên truyền bằng hình thức dễ hiểu, phù hợp với người dân tộc thiểu số và địa bàn vùng sâu, vùng xa.

2. Khám sức khỏe, lập hồ sơ và quản lý sức khỏe người cao tuổi

Trạm Y tế xã chủ trì rà soát, lập danh sách người cao tuổi trên địa bàn; cập nhật thông tin sức khỏe, tiền sử bệnh tật và nhu cầu chăm sóc sức khỏe.

Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc cho người cao tuổi theo kế hoạch của cấp trên và điều kiện thực tế của địa phương.

Ưu tiên người cao tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người mắc bệnh mạn tính, người cao tuổi cô đơn và người không có khả năng tự đi lại.

Thực hiện lập, cập nhật và quản lý hồ sơ sức khỏe người cao tuổi theo quy định; từng bước tích hợp thông tin sức khỏe người cao tuổi vào hồ sơ sức khỏe điện tử.

3. Phòng, chống và quản lý bệnh không lây nhiễm

Tăng cường phát hiện sớm, quản lý và theo dõi người cao tuổi mắc tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh tim mạch, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và các bệnh không lây nhiễm khác.

Hướng dẫn người cao tuổi thực hiện chế độ dinh dưỡng hợp lý, luyện tập thể dục, hạn chế sử dụng rượu bia, thuốc lá và các yếu tố nguy cơ gây bệnh.

Theo dõi việc sử dụng thuốc, tuân thủ điều trị; hướng dẫn người bệnh và gia đình nhận biết các dấu hiệu bất thường để kịp thời đến cơ sở y tế.

4. Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng

Rà soát người cao tuổi cô đơn, người cao tuổi khuyết tật, mắc bệnh nặng, không có khả năng tự chăm sóc hoặc không có người chăm sóc.

Phối hợp giữa Trạm Y tế, Hội Người cao tuổi, các tổ chức đoàn thể, trưởng thôn, bản và gia đình để theo dõi, thăm hỏi, tư vấn, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe tại nhà phù hợp với khả năng và điều kiện thực tế.

Khuyến khích phát triển các nhóm, đội tình nguyện viên hỗ trợ người cao tuổi tại cộng đồng.

5. Phát triển câu lạc bộ và các mô hình chăm sóc người cao tuổi

Rà soát, duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của các Chi hội người cao tuổi.

Khuyến khích xây dựng mô hình thôn, bản thân thiện với người cao tuổi; từng bước nghiên cứu, đề xuất triển khai mô hình chăm sóc người cao tuổi phù hợp với điều kiện thực tế của xã.

6. Tập huấn, nâng cao năng lực cho người làm công tác chăm sóc người cao tuổi

Phối hợp tham gia các lớp tập huấn, đào tạo chuyên môn do cấp trên tổ chức cho cán bộ y tế, dân số, công tác viên, tình nguyện viên và người trực tiếp chăm sóc người cao tuổi.

Trang bị kiến thức về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, phòng chống bệnh không lây nhiễm, dinh dưỡng, phục hồi chức năng, chăm sóc sức khỏe tinh thần và kỹ năng hỗ trợ người cao tuổi tại cộng đồng.

7. Bảo đảm quyền lợi về bảo hiểm y tế và chính sách xã hội

Rà soát người cao tuổi chưa tham gia bảo hiểm y tế; tuyên truyền, vận động và hướng dẫn tham gia bảo hiểm y tế theo quy định.

Phối hợp rà soát người cao tuổi thuộc diện được hưởng trợ cấp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội, người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác để bảo đảm được tiếp cận chính sách đầy đủ, kịp thời.

8. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

Từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý danh sách người cao tuổi, hồ sơ sức khỏe, kết quả khám sức khỏe và quản lý bệnh mạn tính.

Phối hợp thực hiện cập nhật, khai thác thông tin trên các hệ thống cơ sở dữ liệu y tế, dân số và hồ sơ sức khỏe điện tử theo quy định.

9. Huy động nguồn lực

Chủ động bố trí kinh phí từ ngân sách xã theo phân cấp và khả năng cân đối ngân sách; lồng ghép với các chương trình, dự án, đề án có liên quan.

Huy động nguồn lực hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, cộng đồng để hỗ trợ hoạt động chăm sóc người cao tuổi.

Khuyến khích xã hội hóa các hoạt động chăm sóc, hỗ trợ người cao tuổi phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện thực tế của địa phương.

V. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối của ngân sách xã; nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án có liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là cơ quan tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với Trạm Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

Phối hợp rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch.

Phối hợp với Trạm Y tế, Hội Người cao tuổi, các đoàn thể và thôn, bản trong triển khai các hoạt động chăm sóc người cao tuổi.

Tham mưu UBND xã tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cấp trên.

2. Trạm Y tế xã

Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn theo hướng dẫn của ngành Y tế.

Rà soát, lập danh sách và quản lý người cao tuổi; thực hiện khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc, phát hiện sớm bệnh tật và lập, cập nhật hồ sơ theo dõi sức khỏe.

Tổ chức quản lý, theo dõi người cao tuổi mắc bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính; hướng dẫn điều trị, chăm sóc và phòng ngừa biến chứng.

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Hội Người cao tuổi và các thôn, bản tổ chức truyền thông, tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng.

Định kỳ tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động chuyên môn về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi về UBND xã thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp báo cáo cấp trên.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Chủ trì, phối hợp tuyên truyền các nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên hệ thống truyền thanh của xã và thôn, bản; trên các phương tiện thông tin phù hợp.

Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, sinh hoạt cộng đồng phù hợp với người cao tuổi.

Tuyên truyền các hoạt động, mô hình, gương điển hình trong chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

4. Hội Người cao tuổi xã

Phối hợp với UBND xã, Phòng Văn hóa - Xã hội và Trạm Y tế triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

Vận động hội viên và gia đình tham gia chăm sóc, bảo vệ sức khỏe người cao tuổi; phát hiện, thông tin kịp thời các trường hợp người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, cô đơn, cần hỗ trợ.

5. Đề nghị UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia chăm sóc người cao tuổi.

Quan tâm hỗ trợ người cao tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người cao tuổi cô đơn, không nơi nương tựa.

6. Các thôn, bản trên địa bàn xã

Phối hợp với Trạm Y tế xã rà soát, lập danh sách người cao tuổi trên địa bàn; thông báo, vận động người cao tuổi tham gia khám sức khỏe, sàng lọc bệnh theo kế hoạch.

Tuyên truyền, vận động gia đình quan tâm chăm sóc người cao tuổi, nhất là người cao tuổi cô đơn, người mắc bệnh mạn tính, người không có khả năng tự chăm sóc.

Phát huy vai trò của trưởng thôn, bản, chi hội người cao tuổi, các đoàn thể và lực lượng cộng đồng trong hỗ trợ người cao tuổi.

7. Các trường học trên địa bàn xã

Phối hợp tuyên truyền, giáo dục học sinh về truyền thống kính trọng, chăm sóc, phụng dưỡng ông bà, cha mẹ và người cao tuổi; xây dựng môi trường gia đình, cộng đồng thân thiện với người cao tuổi.

Lồng ghép các nội dung phù hợp về chăm sóc người cao tuổi trong hoạt động giáo dục, ngoại khóa và hoạt động trải nghiệm.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Sam Mứn, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, các cơ quan, đơn vị, các thôn, bản chủ động phối hợp triển khai thực hiện đảm bảo./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy xã (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc xã;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã;
- Trạm Y tế xã;
- Các đơn vị trường học;
- Các thôn, bản trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Hoàn

(Kèm theo ~~K~~ ~~h~~ ~~h~~ ~~s~~ ~~ố~~)/KH-UBND ngày 19/2026 của UBND xã Sam Mứn)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2026	Đến năm 2030
1	Tỷ lệ các thôn, bản được tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, quyền và nghĩa vụ của người cao tuổi, kiến thức thích ứng với già hóa dân số	%	100	100
2	Tỷ lệ người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi biết thông tin về già hóa dân số, quyền được chăm sóc của người cao tuổi.	%	75	85
3	Tỷ lệ người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần, người cao tuổi được lập hồ sơ theo dõi quản lý sức khỏe.	%	100	100
4	Tỷ lệ người cao tuổi được phát hiện, điều trị, quản lý các bệnh không lây nhiễm (ung thư, tim mạch, tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, sa sút trí tuệ...).	%	70	80
5	Tỷ lệ người cao tuổi có khả năng tự chăm sóc được cung cấp kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc.	%	80	90
6	Tỷ lệ người cao tuổi không có khả năng tự chăm sóc được gia đình và cộng đồng chăm sóc.	%	100	100
7	Tỷ lệ người cao tuổi khi bị bệnh được khám và điều trị.	%	100	100
8	Tỷ lệ người cao tuổi cô đơn, bị bệnh nặng không thể đến khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được khám và điều trị tại nơi ở.	%	70	80
9	Tỷ lệ người cao tuổi thuộc diện chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn được rà soát, tuyên truyền, hướng dẫn tiếp cận các chính sách về bảo hiểm y tế, khám chữa bệnh và trợ giúp xã hội theo quy định	%	100	100

PHỤ LỤC II
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CHĂM SÓC
SỨC KHỎE NGƯỜI CAO TUỔI GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /9/2026 của UBND xã Sam Mứn)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I	Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác chăm sóc người cao tuổi; đẩy mạnh tuyên truyền vận động thay đổi hành vi tạo môi trường xã hội ủng hộ và tham gia chăm sóc người cao tuổi				
1	Quán triệt, triển khai các chủ trương, chính sách, pháp luật về người cao tuổi và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; nâng cao nhận thức về già hóa dân số và trách nhiệm chăm sóc NCT.	Phòng VHXXH; Trạm Y tế; Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; Hội NCT xã; các thôn, bản		Các văn bản triển khai	2026-2030
2	Xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình chăm sóc sức khỏe NCT giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã.	Phòng VHXXH	Trạm Y tế; Hội NCT xã; các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch giai đoạn 2026-2030 được ban hành	Năm 2026
3	Xây dựng kế hoạch chăm sóc sức khỏe NCT hằng năm; tổ chức triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tế của xã.	Phòng VHXXH	Trạm Y tế; Hội NCT xã	Kế hoạch hằng năm; báo cáo kết quả thực hiện	2026-2030
4	Tổ chức tuyên truyền về quyền, nghĩa vụ, chế độ, chính sách và lợi ích của chăm sóc sức khỏe NCT; hướng dẫn gia đình, người chăm sóc kiến thức chăm sóc sức khỏe NCT.	Trung tâm DVTH	Phòng VHXXH; Trạm Y tế; Hội NCT xã; các thôn, bản	Tin, bài, hội nghị, buổi truyền thông; báo cáo kết quả	2026-2030

II	Củng cố, phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống bệnh không lây nhiễm, khám chữa bệnh cho NCT; từng bước xây dựng mô hình CSSK dài hạn cho người cao tuổi				
1	Củng cố, nâng cao năng lực Trạm Y tế xã trong chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ, phòng chống bệnh không lây nhiễm cho NCT tại gia đình và cộng đồng.	Trạm Y tế xã	Phòng VHXXH; cơ sở y tế tuyến trên	Báo cáo kết quả hoạt động của Trạm Y tế	2026-2030
2	Rà soát, lập danh sách, quản lý NCT trên địa bàn; phân loại NCT theo nhóm tuổi, tình trạng sức khỏe và nhu cầu chăm sóc để phục vụ quản lý, theo dõi sức khỏe.	Trạm Y tế xã	Phòng VHXXH; Hội NCT xã; Công an xã; trưởng thôn, bản	Danh sách, hồ sơ quản lý NCT được cập nhật	Hàng năm
3	Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc một số bệnh thường gặp ở NCT; tư vấn dinh dưỡng, vận động, phòng chống bệnh không lây nhiễm và hướng dẫn tự chăm sóc sức khỏe.	Trạm Y tế xã	UBND xã; Phòng VHXXH; Hội NCT xã; các đơn vị y tế tuyến trên	Chiến dịch/đợt khám; danh sách và kết quả khám	Hàng năm
4	Theo dõi, quản lý NCT mắc bệnh không lây nhiễm như tăng huyết áp, đái tháo đường và các bệnh mạn tính khác; tư vấn điều trị, dinh dưỡng và chế độ sinh hoạt phù hợp.	Trạm Y tế xã	Gia đình NCT; Hội NCT; trưởng thôn, bản	Danh sách quản lý; hồ sơ theo dõi, tư vấn	Thường xuyên
5	Hướng dẫn NCT và gia đình nhận biết, phòng ngừa các nguy cơ thường gặp: té ngã, suy dinh dưỡng, bệnh mạn tính, tai biến và các vấn đề sức khỏe thường gặp ở tuổi già.	Trạm Y tế xã	Phòng VHXXH; Hội NCT; các thôn, bản	Hoạt động tư vấn, truyền thông	2026-2030
6	Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phù hợp với NCT nhằm nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần.	Trung tâm DVTH	Hội NCT; Phòng VHXXH; Trạm Y tế; các thôn, bản	Các hoạt động được tổ chức	Hàng năm

III	Đào tạo, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc người cao tuổi				
1	Cử cán bộ Trạm Y tế, cán bộ làm công tác dân số, người làm công tác xã hội và các lực lượng liên quan tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về chăm sóc sức khỏe NCT do cấp trên tổ chức.	Trạm Y tế; Phòng VHXXH		Danh sách cán bộ tham gia; kết quả tập huấn	Hàng năm
2	Tổ chức hoặc phối hợp tập huấn, hướng dẫn kiến thức chăm sóc NCT cho Hội NCT, tình nguyện viên, trưởng thôn, bản và người chăm sóc NCT tại gia đình.	Trạm Y tế xã	Phòng VHXXH; Hội NCT; các thôn, bản	Các buổi tập huấn, hướng dẫn	2026-2030
IV	Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến chăm sóc người cao tuổi				
1	Triển khai thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ đối với NCT theo quy định; phối hợp rà soát NCT thuộc diện được hưởng chính sách.	Phòng VHXXH; Hội NCT; các thôn, bản		Danh sách, hồ sơ được rà soát; chính sách được thực hiện	Thường xuyên
2	Rà soát NCT thuộc hộ nghèo, cận nghèo, NCT khuyết tật, NCT neo đơn, có hoàn cảnh khó khăn để phối hợp thực hiện chính sách và hỗ trợ chăm sóc sức khỏe.	Phòng VHXXH	Hội NCT; Trạm Y tế; Ủy ban MTTQ xã; các đoàn thể; thôn, bản	Danh sách NCT cần hỗ trợ	Hàng năm
3	Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo chuyên môn về khám sức khỏe, quản lý sức khỏe, bệnh không lây nhiễm và các hoạt động CSSK NCT thuộc lĩnh vực y tế.	Trạm Y tế xã	Phòng VHXXH; UBND xã	Báo cáo chuyên môn	Hàng năm
V	Nghiên cứu khoa học, hợp tác				
1	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, cập nhật danh sách và theo dõi tình hình chăm sóc sức khỏe NCT trên địa bàn.	Trạm Y tế xã	Phòng VHXXH; Trung tâm DVTH	Dữ liệu NCT được cập nhật, quản lý	2026-2030

2	Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn NCT và gia đình tiếp cận các thông tin về chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, khám chữa bệnh và chính sách đối với NCT qua các phương tiện truyền thông cơ sở.	Trung tâm DVTH	Phòng VHXXH; Trạm Y tế; Hội NCT	Tin, bài, nội dung tuyên truyền	2026-2030
VI	Bảo đảm nguồn lực				
1	Nguồn lực tài chính đầu tư cho công tác chăm sóc NCT và từng bước tăng mức đầu tư.	Phòng VHXXH; Phòng Kinh tế; Trạm Y tế	Kinh phí được bố trí, sử dụng đúng quy định	Hàng năm	
2	Huy động mạng lưới y tế, Hội NCT, các tổ chức chính trị - xã hội, tình nguyện viên, trưởng thôn, bản và gia đình tham gia chăm sóc sức khỏe NCT.	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; Hội NCT; Trạm Y tế; các đoàn thể; thôn, bản	Mạng lưới lực lượng tham gia CSSK NCT	2026-2030	